

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **15/2022/HSPT**
Ngày 12 tháng 01 năm 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Kiều Lương

Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Lệ Trang

Ông Dương Lê Bửu Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Lâm Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Tống Thị Thu Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 320/2021/TLPT-HS ngày 26 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo Nguyễn Thanh T do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thanh T**, sinh năm 1995, tại: Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Th, xã X, huyện X, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Thanh H, sinh năm 1970 và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972; gia đình bị cáo có bốn người con bị cáo là con thứ hai trong gia đình, chưa có vợ, con;

Tiền án, Tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 16/3/2021 cho đến nay. (Bị cáo có mặt)

Trong vụ án này còn có đại diện hợp pháp cho bị hại, nhưng không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị; Do đó, Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T có giấy phép lái xe hạng C, số 750131010734, do Sở giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 26/4/2019. Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 21/11/2020, T điều khiển xe ô tô tải hiệu Hyundai biển số 60C-022.63 lưu thông trên Quốc lộ 1A, hướng từ Thành phố H đi B. Khi đi gần hết cầu vượt đường sắt Quốc lộ 1A thuộc khu phố 3, phường X, thành phố L, tỉnh Đ, T điều khiển xe rẽ phải để vào trạm xăng dầu T. Lúc này, ở đường cùng chiều phía dưới cầu vượt có xe mô tô nhãn hiệu Honda biển số 60H7-4335 do anh Vòng Thín B, sinh năm 1990, trú tại: Khu phố Tân Th, phường B, thành phố L, tỉnh Đ đang điều khiển. Do T điều khiển xe rẽ phải không quan sát nên đã va chạm với xe mô tô do anh B điều khiển, làm xe mô tô và anh B ngã xuống đường. Sau tai nạn, T dừng xe, đưa anh B đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa khu vực L. Tuy nhiên, do thương tích nặng nên đến ngày 27/11/2020, anh B đã tử vong.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Khánh lập ngày 21/11/2020, hiện trường vụ tai nạn giao thông thể hiện như sau:

Vị trí tai nạn xảy ra là cuối cầu vượt đường sắt nằm trên Km 1820+980 Quốc lộ 1A, khu phố 3, phường X, thành phố L, tỉnh Đ theo hướng từ Thành phố H đi B. Mặt đường nhựa Quốc lộ 1A rộng 22,4m, mặt đường nhựa cầu vượt đường sắt rộng 9,6m, mặt đường nhựa dưới cầu vượt mỗi bên rộng 5,0m. Lấy lề bên phải Quốc lộ 1A hướng từ Thành phố H đi B làm chuẩn.

- Vị trí va chạm của hai xe nằm trên phần đường nhựa phía dưới cầu vượt, cách lề chuẩn là 3,4m.

- Vị trí của xe ô tô tải mang biển số 60C-02263 dừng lại sau khi xảy ra va chạm như sau: Trục bánh xe trước bên phải cách lề chuẩn là 1,35m, trục bánh xe sau bên phải cách lề chuẩn là 4,8m, trục bánh xe trước cách lề chuẩn là 1,65m.

- Vị trí xe mô tô mang biển số 60H7-4335 dừng lại sau khi xảy ra va chạm như sau: Trục sau bánh xe cách lề chuẩn là 0,3m, trục trước bánh xe cách lề chuẩn 1,55m và cách trụ điện 07A bên trong lề chuẩn là 3,1m, vết cày của xe mô tô mang biển số 60H7-4335 có chiều dài là 5,1m.

Tại Biên bản khám xe mô tô biển số 60H7-4335, thể hiện: Đầu tay lái bên phải có vết đất chà, phạm vi 03cmx03cm; đầu tay thắng bên phải có vết chà, phạm vi 01cmx01cm; ốp nhựa đồng hồ bị nứt, vỡ phạm vi 12cmx24cm, bửng xe bên trái bị vỡ có vết trà phạm vi 17cmx50cm.

Tại Biên bản khám xe ô tô biển số 60C-022.63, thể hiện: Đèn tín hiệu phía trước bên phải bị vỡ, phạm vi 13cmx19cm; cửa cabin bên phải bị móp thủng, phạm vi 52cmx58cm; cản trước bên phải bị cong về phía trước.

Tại Kết luận giám định số 2864/KLGD-PC09 ngày 07-01-2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Hệ thống dấu vết nứt vỡ, trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên trái: Ốp đầu nhựa đầu xe vị trí tay cầm lái, đèn báo tín hiệu chuyển hướng, yếm chắn gió, vệ chấn bùn bánh trước cùng ốp nhựa thân xe phía sau của xe mô tô biển số 60H7-4335 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ trái sang phải, hình thành do quá trình va chạm với các chi tiết bên phải: Cửa xe, đèn báo tín hiệu chuyển hướng phía trước cùng đầu cản trước bên phải của xe ô tô biển số 60C-022.63 (điểm va chạm đầu tiên là ốp nhựa đầu xe vị trí tay cầm lái xe của xe mô tô với cửa bên phải của xe ô tô).

- Hệ thống dấu vết trượt xước, mài mòn tại các chi tiết bên phải: Đầu tay cầm lái và tay thắng, khung gác chân trước, thanh nâng sau cùng mặt ngoài ống xả của xe mô tô biển số 60H7-4335 có chiều hướng dấu vết từ trước ra sau, từ phải sang trái, hình thành do quá trình va chạm với mặt đường khi xe ngã.

Tại Kết luận giám định số 89/TTĐKXCG ngày 16/12/2020, Trung T đăng kiểm xe cơ giới tỉnh Đồng Nai, xe ô tô mang biển số 60C-022.63 bảo đảm kỹ thuật và đủ điều kiện tham gia giao thông ngay trước khi xảy ra tai nạn.

Tại Kết luận giám định số 3032/KLGD-PC09 ngày 31/12/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của anh Vòng Thín B như sau: Chấn thương sọ não nặng và vùng mặt tụ máu ngoài màng cứng, xuất huyết dưới khoang nhện, xuất huyết dọc liềm não và bể quanh thân não, nứt sọ trán, gãy thành ngoài xương hàm và gãy gò má trái hậu phẫu không hồi phục. Nồng độ cồn trong máu là 189,3mg/dl.

Sau khi tai nạn xảy ra, bị cáo đã thực hiện bồi thường số tiền 240.000.000đ (Hai trăm bốn mươi triệu đồng) cho gia đình bị hại, đại diện hợp pháp của bị hại đã bãi nại về trách nhiệm dân sự và có đơn đề nghị miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Tại Cáo trạng số 48/CT-VKS-LK ngày 04 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Khánh, truy tố bị cáo Nguyễn Thanh T về tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại bản án số: 74/2021/HSST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh đã áp dụng khoản 1 điều 260; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều

51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày đi thi hành án.

Ngoài ra bản án còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo luật định

Ngày 13 tháng 10 năm 2021 bị cáo Nguyễn Thanh T có đơn kháng cáo xin hưởng án treo.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thanh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” và áp dụng khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, phù hợp với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo, không nặng như nội dung kháng cáo của bị cáo đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử 01 đơn xác nhận bị cáo là lao động chính trong gia đình, chấp hành nghiêm chỉnh chính sách pháp luật tại địa phương có cha bị bệnh hiện đang phải chạy thận, hai em còn nhỏ. Đây là tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T làm trong hạn luật định nên được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung của bản án sơ thẩm đã nêu. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Mức án mà cấp sơ thẩm áp dụng cho bị cáo là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù là phù hợp với, tính chất mức độ và hành vi của bị cáo đã thực hiện.

[3] Về nội dung kháng cáo: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy:

- *Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:* Không có.

- *Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Cấp sơ thẩm đã xác định trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại và được đại diện bị hại có đơn bãi nại và xin miễn trách nhiệm hình sự cho

bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Trong vụ án này người bị hại có một phần lỗi khi tham gia giao thông trong tình trạng say rượu, điều khiển xe chạy với tốc độ cao. Các tình tiết giảm nhẹ nêu trên được quy định tại điểm b, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Ngoài những tình tiết giảm nhẹ mà cấp sơ thẩm đã xem xét, trong quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm và tại phiên tòa bị cáo trình bày: Bị cáo là lao động chính trong gia đình phải chăm sóc cha hiện đang bị bệnh phải chạy thận, nuôi hai em còn nhỏ đồng thời bị cáo bị cáo cung cấp cho Hội đồng xét xử 01 đơn cứu xét có xác nhận thể hiện bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, trong quá trình tại ngoại bị cáo luôn chấp hành chính sách pháp luật tại địa phương, bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là những tình tiết mới được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

Căn cứ vào các quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao; Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, ngoài ra bị cáo còn có địa chỉ rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú quản lý, giám sát giáo dục, thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật đối với người đã biết ăn năn hối cải. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, chuyển hình phạt tù sang cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách buộc bị cáo chấp hành.

[4] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thanh T; Sửa bản án sơ thẩm số 74/2021/HS-ST ngày 30/9/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Long Khánh, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

2. Xử phạt bị cáo: **Nguyễn Thanh T 01** (một) năm **03** (ba) tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo. Thời gian thử thách là **30** (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo **Nguyễn Thanh T** cho Ủy ban nhân dân X, huyện X, tỉnh Đ, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 87 và khoản 1 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

- Bị cáo bị xét xử về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Vấn đề khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Hiệu lực của bản án: Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo
- Tòa án nhân dân TP. Long Khánh (2);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Long Khánh
- Công an TP. Long Khánh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Phòng hồ sơ - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục Thi hành án dân TP. Long Khánh.
- Bị cáo; UBND xã Xuân Thọ, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.
- Lưu: (Hồ sơ vụ án, Tòa Hình sự, Văn phòng và Thẩm phán) (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kiều Lương

